TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA BÌNH** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 31/08/2023
V/v: "TrA chấp ly hôn,con chung"

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA BÌNH, TỈNH BẠC LIÊU

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Lê Thị Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Tài Em.

2. Ông Liêu Tài Ngoánh

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Lâm Nhị Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu *tham gia phiên tòa*: Ông Văn Hữu Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 08 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 235/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 07 năm 2023 về *"TrA chấp ly hôn, con chung"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2023/QĐXX- ST ngày 09 tháng 08 năm 2023 giữa các đương sự:

** Nguyên đơn:* - Chị Trần Mỹ A, sinh ngày: 12/11/1999 *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Ấp An Thành, xã Lục Sĩ Thành, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long

** Bị đơn:* - A Nguyễn Trọng M, sinh năm: 1998 *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Ấp Kế Phòng, xã Vĩnh Bình, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình xét xử nguyên đơn là chị Trần Mỹ A trình bày: Chị và A Nguyễn Trọng M xây dựng hôn nhân năm 2018 có tổ chức lễ cưới và đến năm 2019 mới đăng ký kết hôn tại UBND xã Lục Sĩ Thành, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long. Hai vợ chồng 01người con chung tên Trần Thiên Khôi, sinh ngày: 15/10/2019 hiện cháu Khôi đang chung sống với chị; Hai vợ chồng chị không có tài sản chung, không có nợ chung. Nguyên nhân mâu thuẫn giữa hai vợ chồng chị là do hai vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, hiện tại hai vợ chồng chị đã sống ly thân với nhau. Nay chị

yêu cầu ly hôn với A Nguyễn Trọng M, yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu A Nguyễn Trọng M cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung, nợ chung không có nên không yêu cầu.

** Theo bị đơn A Nguyễn Trọng M trình bày:* A và chị Trần Mỹ A xây dựng hôn nhân năm 2018 có tổ chức lễ cưới và đến năm 2019 mới đăng ký kết hôn tại UBND xã Lục Sĩ Thành, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long. Hai vợ chồng 01 người con chung tên Trần Thiên Khôi, sinh ngày: 15/10/2019 hiện cháu Khôi đang chung sống với vợ A; Hai vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung. Nguyên nhân mâu thuẫn giữa hai vợ chồng là do hai vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, hiện tại hai vợ chồng A đã sống ly thân với nhau. Nay chị Trần Mỹ A yêu cầu ly hôn với A, yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu A cấp dưỡng nuôi con; Tài sản chung, nợ chung không có nên không yêu cầu thì A đồng ý theo yêu cầu của chị Trần Mỹ A; Không có ý kiến hay yêu cầu gì khác

Tại phiên tòa:

- *Ý kiến của kiểm sát viên:*

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình và nguyên đơn có đơn xin vắng mặt. Căn cứ vào Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự đủ điều kiện xét xử.

Về nội dung đề xuất: Căn cứ Điều 28, Điều 35, Điều 39, Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Điều 53, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Trần Mỹ A đối với A Nguyễn Trọng M.

- Về quan hệ con chung: Giao cháu Trần Thiên Khôi, sinh ngày: 15/10/2019 cho chị Trần Mỹ A nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. A Nguyễn Trọng M không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Trần Mỹ A không yêu cầu, A Nguyễn Trọng M được quyền thăm nom con chung mà không ai được quyền ngăn cản.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả trA luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án trA chấp ly hôn giữa nguyên đơn là chị Trần Mỹ A và A Nguyễn Trọng M theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

[2] Về hôn nhân: Chị Trần Mỹ A và A Nguyễn Trọng M xây dựng hôn nhân năm 2018 có tổ chức lễ cưới và đến năm 2019 mới đăng ký kết hôn tại UBND xã Lục Sĩ Thành, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn giữa chị Trần Mỹ A và A Nguyễn Trọng M là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã với nhau dẫn đến cuộc sống chung của vợ chồng không hạnh phúc, hiện tại vợ chồng đã sống ly thân với nhau, trong thời gian ly thân chị Trần Mỹ A và A Nguyễn Trọng M không có biện pháp nào để hàn gắn quan hệ hôn nhân mà mỗi người tự sống riêng. Nay chị Trần Mỹ A yêu cầu ly hôn với A Nguyễn Trọng M.

Xét thấy: Mối quan hệ hôn nhân và gia đình muốn bền vững lâu dài, phải dựa trên sự tự nguyện, yêu thương chăm sóc lẫn nhau, nhưng cuộc sống hôn nhân giữa chị Trần Mỹ A và A Nguyễn Trọng M phát sinh nhiều mâu thuẫn, vợ chồng hay cãi vã với nhau dẫn đến cuộc sống chung của vợ chồng không còn hạnh phúc, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị Trần Mỹ A yêu cầu ly hôn với A Nguyễn Trọng M là có căn cứ, bên cạnh đó A Nguyễn Trọng M cũng đồng ý lý hôn theo yêu cầu của chị Trần Mỹ A.

Do đó: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Trần Mỹ A đối với A Nguyễn Trọng M.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng chị Trần Mỹ A và A Nguyễn Trọng M có 01 người con chung tên Trần Thiên Khôi, sinh ngày: 15/10/2019, hiện nay đang sống chung với chị Trần Mỹ A. Hội đồng xét xử xét thấy cháu Trần Thiên Khôi đang ở với chị Trần Mỹ A ổn định nên tiếp tục giao cháu Trần Thiên Khôi cho chị Trần Mỹ A tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. A Nguyễn Trọng M không phải cấp dưỡng nuôi con do A Hình Quốc Trưởng không yêu cầu. A Nguyễn Trọng M được quyền thăm nom con chung không ai được quyền cản trở

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Tài sản chung, nợ chung không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí: Chị Trần Mỹ A phải chịu án phí hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

[6] Đối với phần đề nghị của Viện Kiểm sát: Đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 271, khoản 1 Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 56; Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân:: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Thúy Duy đối với A Nguyễn Trọng M.

2. Về con chung: Giao cháu Trần Thiên Khôi, sinh ngày: 15/10/2019 cho chị Trần Mỹ A tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. A Nguyễn Trọng M không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Trần Mỹ A không yêu cầu. A Nguyễn Trọng M được quyền thăm nom con chung không ai được quyền cản trở

3. Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm không có giá ngạch: Chị Trần Mỹ A phải chịu là 300.000 đồng. Chị Trần Mỹ A đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0011643 ngày 29 /06/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu được chuyển thu án phí.

4. Án xử sơ thẩm công khai, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sư;
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hòa Bình;
- Chi cục THADS huyện Hòa Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Nam